

Số: 13 /KH-UBND

Châu Thành, ngày 15 tháng 02 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Phát triển kinh tế - xã hội năm 2023**

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/HU ngày 30/12/2022 của Huyện ủy Châu Thành về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng hệ thống chính trị năm 2023; Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội huyện Châu Thành năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022**

Thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức như: Thời tiết diễn biến khó lường; ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trong những tháng đầu năm vẫn còn diễn biến phức tạp; giá cả một số vật tư nông nghiệp tăng cao, một số mặt hàng nông sản không ổn định, đã tác động đến đời sống, sản xuất và sinh hoạt của người dân trên địa bàn huyện. Tuy nhiên qua chỉ đạo, điều hành quyết liệt và sự nỗ lực, đoàn kết của chính quyền và người dân trên địa bàn huyện, năm 2022 huyện đạt và vượt 21/22 chỉ tiêu (có 09 chỉ tiêu vượt). Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chủ trương, chính sách, biện pháp kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; tổ chức tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho các đối tượng, bảo đảm kịp thời, an toàn, hiệu quả, cơ bản đã đạt được miễn dịch cộng đồng, thích ứng điều kiện bình thường mới. Thực hiện có hiệu quả mục tiêu kép vừa thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế, tổng giá trị sản xuất ước thực hiện 8.672,99 tỷ đồng, đạt 100,02% Nghị quyết HĐND huyện, tăng 12,70% so với cùng kỳ. Tổng giá trị sản xuất tăng 12,70% so với cùng kỳ, huy động vốn toàn xã hội đạt kết quả tích cực; thu nhập bình quân đầu người 57 triệu đồng/người/năm, đạt 100,88% Nghị quyết, tăng 4,5 triệu đồng so năm 2021; tổ chức thành công lễ công bố huyện đạt chuẩn nông thôn mới, tích cực triển khai thực hiện tốt công tác kiểm tra, hỗ trợ xây dựng xã nông thôn mới nâng cao theo Bộ tiêu chí mới; phòng, chống dịch bệnh trên người, cây trồng, vật nuôi và động vật thủy sản được quan tâm; đẩy nhanh được tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư các công trình, thu ngân sách và phát triển doanh nghiệp; quan tâm chỉ đạo có hiệu quả lĩnh vực xây dựng sản phẩm OCOP, tập trung thực hiện tốt công tác cải thiện cảnh quan môi trường, trồng hoa các tuyến đường, thu gom rác thải nhằm góp phần đảm bảo môi trường xanh - sạch - đẹp; cơ sở hạ tầng giáo dục và đào tạo được quan tâm đầu tư; công tác chăm lo cho gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo, cận nghèo; tình hình an ninh chính trị,

trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định; công tác cải cách hành chính, nhất là cải thiện Chỉ số DDCI, PAPI, SIPAS được quan tâm thực hiện đạt nhiều kết quả; an ninh chính trị được giữ vững, xã hội ổn định, quốc phòng được tăng cường.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế, yếu kém như: Thực hiện việc hỗ trợ các chính sách tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn chậm; giá trị sản xuất khu vực I chưa đạt kế hoạch đề ra; triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, xuất khẩu lao động, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế không đạt chỉ tiêu nghị quyết; tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy từng lúc, từng nơi còn diễn biến khá phức tạp; công tác thực hiện giải quyết thủ tục hành chính nhất là về đất đai vẫn còn trường hợp trễ hạn.

#### \* **Nguyên nhân hạn chế:**

Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trong những tháng đầu năm; đồng thời, giá cả vật tư nông nghiệp, xăng, dầu tăng cao; giá các sản phẩm nông sản, thủy sản không ổn định, thời tiết diễn biến bất thường, gây khó khăn cho người sản xuất; việc khảo sát và đăng ký nhu cầu hỗ trợ của người dân đối với chính sách hỗ trợ tái cơ cấu ngành nông nghiệp, một số địa phương thực hiện chưa chặt chẽ, một số cán bộ chưa nắm vững nội dung của chính sách tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Trong năm việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, thủ tục về đất đai tăng đột biến nhất là khi các cơ quan chuyên môn lấy ý kiến nhân dân về việc sáp nhập một số xã, áp của huyện vào thành phố Trà Vinh, trong khi nhân sự, biên chế chưa được bố trí đủ để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao, dẫn đến chậm trễ trong việc giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân. Lãnh đạo một số địa phương chưa quan tâm nhiều đến công tác cải cách hành chính. Một số ngành huyện và địa phương chưa có sự quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện vai trò tham mưu, đề xuất thuộc lĩnh vực ngành đơn vị, địa phương phụ trách.

## **II. MỤC TIÊU NHIỆM VỤ VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023**

### **1. Mục tiêu tổng quát:**

Đẩy mạnh phát triển kinh tế bền vững, phấn đấu giá trị sản xuất của huyện tăng từ 11% trở lên so với năm 2022; đẩy mạnh tái cơ cấu ngành kinh tế; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư vào các khu vực quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, tập trung xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; tập trung hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển sản xuất, ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, thủy sản. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình quan trọng; phấn đấu giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023 đạt 100% kế hoạch vốn. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi hơn, thu hút mạnh mẽ đầu tư, phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Phát triển

doanh nghiệp đạt chỉ tiêu Kế hoạch đề ra. Phát huy sức mạnh toàn dân, đẩy mạnh đổi mới, nâng cao chất lượng các tiêu chí huyện nông thôn mới và tập trung xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; đồng thời, ứng dụng những thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào sản xuất, quản lý, điều hành.

Nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân qua thực hiện các nhiệm vụ phát triển văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ; chăm sóc sức khỏe nhân dân; bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện tốt chính sách xã hội đối với người có công, khôi phục và ổn định thị trường lao động, tạo việc làm, cơ cấu lại lực lượng lao động, nâng cao thu nhập, đời sống cho người dân. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền, tạo đồng thuận xã hội.

Thực thi nghiêm pháp luật; xây dựng bộ máy các cơ quan tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; phát huy tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và địa phương. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

## **2. Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2023:**

### **2.1. Các chỉ tiêu kinh tế:**

- (1) Giá trị sản xuất tăng từ 11% trở lên so với năm 2022.
- (2) Thu nhập bình quân đầu người 62 triệu đồng/người/năm.
- (3) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 3.820 tỷ đồng.
- (4) Thu nội địa 120 tỷ đồng, tăng 15% so với dự toán năm 2022.
- (5) Phát triển mới 70 doanh nghiệp.

### **2.2. Các chỉ tiêu xã hội:**

(6) Giữ vững huyện Châu Thành đạt chuẩn huyện nông thôn mới; có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (xã Hưng Mỹ), thêm 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Mỹ Chánh).

(7) Tỷ trọng lao động: Trong nông nghiệp còn 36% trong tổng lao động xã hội; trong công nghiệp - xây dựng đạt 64%.

(8) Tỷ lệ học sinh học đi học trong độ tuổi, trong đó: Mẫu giáo 84%, tiểu học 100%, trung học cơ sở 98,75%; trung học phổ thông 80%. Tổng số học sinh đầu năm học 27.940 học sinh; trong đó: Mẫu giáo 5.340, tiểu học 12.100, trung học cơ sở 7.800, trung học phổ thông 2.700 học sinh.

(9) Tỷ lệ hộ nghèo giảm (*Theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều*) 0,61%. Trong đó, vùng đồng bào dân tộc Khmer giảm 1,07% so với tổng số hộ Khmer; giảm tỷ lệ hộ cận nghèo 1,58%.

(10) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 72,5% trở lên, có văn bằng chứng chỉ 34%; tổng số lao động đang làm việc 84.621 người; tạo việc làm tăng thêm 3.500 người; số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 120 người.

(11) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi) giảm xuống còn 5,27%; tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi 2,20 %; tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi 2,90 %. Có 14 xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em; tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em 100%.

(12) Có 43,30 giường bệnh/vạn dân (không tính giường bệnh trạm y tế xã); 10,10 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ trạm y tế xã, thị trấn có bác sỹ làm việc 100%; tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế 100%.

(13) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,85% trở lên; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội trong tổng số lao động 21,81%; trong đó, tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 3%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp 15,26%.

(14) Tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 99,76% trở lên.

### **2.3. Chỉ tiêu môi trường:**

(15) Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý đạt 100%. Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường được xử lý đạt 99,6%, *trong đó tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%*.

(16) Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom đạt 99%.

(17) Tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý đạt 100%.

(18) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 1,8% diện tích tự nhiên.

(19) Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

(20) Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch: Khu vực thành thị đạt 100%; khu vực nông thôn đạt 77,68%.

### **2.4. Các chỉ tiêu quốc phòng, an ninh**

(21) Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

(22) Có trên 95% cơ quan, đơn vị; trên 95% xã, thị trấn an toàn về an ninh trật tự; 100% xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh.

## **III. NHIỆM VỤ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGÀNH VÀ LĨNH VỰC**

### **1. Về phát triển kinh tế:**

**1.1. Phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản và kinh tế nông thôn:** Phản đầu giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản tăng 3,43% so với năm 2022.

Tập trung thực hiện hiệu quả các chính sách, kế hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững; cơ cấu lại sản xuất theo từng tiêu vùng nhằm khai

thác tối đa tiềm năng, lợi thế của mỗi vùng và của từng địa phương. Tập trung thực hiện có hiệu quả Kết luận số 180-KL/TU ngày 24/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục phát triển toàn diện nông nghiệp, nông thôn thích ứng biến đổi khí hậu; Nghị quyết số 17-NQ/TU về lãnh đạo phát triển một số cây trồng, vật nuôi chủ lực trên địa bàn tỉnh định hướng đến năm 2025; Nghị quyết 16-NQ/TU về lãnh đạo phát triển mỗi xã, phường, thị trấn một sản phẩm chủ lực đến năm 2030 của tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 11/6/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025. Thu hút, khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao; nâng cao chất lượng nông sản, xây dựng chuỗi liên kết sản xuất, chuỗi giá trị, thương hiệu sản phẩm. Tiếp tục tập trung chỉ đạo các xã phải xây dựng sản phẩm chủ lực (OCOP); phấn đấu năm 2023 có thêm 05 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP, nâng chất 02 sản phẩm từ 03 sao lên 04 sao; triển khai kế hoạch vận động doanh nghiệp, hộ kinh doanh đăng ký nhãn hiệu sản phẩm đúng quy trình. Phát triển vùng quy hoạch sản xuất lúa chất lượng cao, vùng trồng màu chuyên canh... Củng cố, nâng cao hiệu quả các cánh đồng lớn đã có, lựa chọn xây dựng thêm nhiều mô hình cánh đồng lớn trong trồng rau, nuôi thủy sản, có mục tiêu, định hướng tốt để hình thành các vùng chuyên canh.

Phát triển chăn nuôi với quy mô hợp lý, duy trì và phát triển đàn gia súc, nhát là đàn bò, khuyến khích phát triển chăn nuôi nông hộ tập trung, trang trại; nhân rộng mô hình chăn nuôi tập trung an toàn sinh học, xử lý ô nhiễm môi trường, kiểm soát dịch bệnh; tăng cường công tác thú y cơ sở, kiểm soát giết mổ; kiểm soát nguy cơ ô nhiễm đất và nước từ chất thải chăn nuôi.

Phát triển thủy sản theo hướng sản xuất thâm canh các đối tượng nuôi chủ lực (*tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cá tra, cua biển, tôm càng xanh*); đa dạng hóa đối tượng và phương pháp nuôi ở cả 3 vùng ngọt, mặn, lợ để khai thác cơ hội thị trường; khuyến khích nuôi công nghiệp, bán công nghiệp, áp dụng công nghệ cao, quy trình thực hành sản xuất tốt (GAP); ưu tiên đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng các vùng nuôi thâm canh. Quản lý chặt chẽ việc xử lý ao hồ ra môi trường, lịch thời vụ... và tình hình kinh doanh thuốc, hóa chất, chế phẩm sinh học, thức ăn dùng trong nuôi trồng thủy sản.

Chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn; gia cố hệ thống đê bao chống triều cường, các công trình mồi ngăn mặn, trữ ngọt, bảo vệ sản xuất. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ của trung ương và của tỉnh đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Thường xuyên kiểm tra, quản lý tốt diện tích rừng phòng hộ các xã Hưng Mỹ, Hòa Minh, Long Hòa; xây dựng kế hoạch đăng ký và trồng mới cây xanh phân tán, nâng tỷ lệ cây xanh che phủ nhằm cải thiện môi trường và cảnh quan.

Tổ chức lại sản xuất để phát triển kinh tế nông thôn, giải quyết tình trạng thiếu việc làm, từng bước nâng cao thu nhập cho dân cư nông thôn. Chủ trọng phát triển các loại hình kinh tế ở nông thôn mà nông dân có điều kiện tham gia và tổ

chức như: du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp trải nghiệm, thành lập THT, HTX, kinh tế trang trại...Mời gọi, thu hút doanh nghiệp, nhà đầu tư phát triển lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, tăng thu nhập và giảm nghèo; hình thành hệ thống các điểm kết nối, xúc tiến tiêu thụ, xuất khẩu sản phẩm, các chợ đầu mối để tiêu thụ nông sản.

### **1.2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:**

Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư của trung ương, của tỉnh, vốn lồng ghép các chương trình, dự án triển khai trên địa bàn huyện để đẩy mạnh công tác xây dựng nông thôn mới; thu hút mời gọi đầu tư, tranh thủ các nguồn lực để phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm theo các tiêu chí đã được quy hoạch nhằm phát huy hiệu quả đầu tư.

Phân đầu năm 2023, có thêm 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Mỹ Chánh); 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (xã Hưng Mỹ); giữ vững huyện Châu Thành đạt chuẩn huyện nông thôn mới.

### **1.3. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp:**

Phân đầu giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng 15,60% so với năm 2022. Tăng cường công tác xúc tiến mời gọi đầu tư các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh đến đầu tư trên địa bàn huyện. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp và cơ sở trên địa bàn hoạt động, góp phần tăng nhanh giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và giải quyết việc làm.

Tăng cường công tác khuyến công nhằm khuyến khích cơ sở, doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị và mở rộng sản xuất, kinh doanh để tạo ra sản phẩm có giá trị gia tăng cao, nâng cao năng xuất và chất lượng sản phẩm.

Tập trung phát triển lưới điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt, đặc biệt là phục vụ sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, vùng nuôi thủy sản tập trung, vùng trồng màu theo kế hoạch chuyển đổi cơ cấu sản xuất; phối hợp với ngành điện triển khai thực hiện tốt các dự án phát triển điện trên địa bàn. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý xây dựng nhà ở và quản lý trật tự đô thị theo hướng văn minh.

### **1.4. Phát triển thương mại - dịch vụ, khoa học - công nghệ:**

Phân đầu giá trị sản xuất thương mại, dịch vụ tăng 20,01% so với năm 2022. Tạo điều kiện thuận lợi đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ và hoạt động thương mại trên địa bàn huyện, phát triển đa dạng các ngành dịch vụ du lịch, dịch vụ phục vụ sản xuất nông, ngư nghiệp, công nghiệp như: Thu hoạch, bảo quản hàng nông sản, xăng, dầu, vật tư, phân bón...Tăng cường quản lý thị trường; đẩy mạnh công tác phòng, chống gian lận thương mại. Tăng cường công tác quản lý chợ, tiếp tục kêu gọi doanh nghiệp đầu tư xây dựng chợ Trung tâm Châu Thành, phát triển chợ Rạch Giồng, xã Long Hòa, đẩy mạnh phát triển các chợ nông thôn trên địa bàn, sắp xếp, chỉnh trang mặt bằng kinh doanh, mua bán đối với các chợ theo hướng xây dựng chợ văn minh; đồng thời, đẩy mạnh các hoạt động đưa hàng Việt về nông thôn, khuyến khích xây dựng các cửa hàng nông sản sạch bảo đảm vệ

sinh an toàn thực phẩm. Xây dựng các hợp tác xã thương mại, dịch vụ với hình thức quy mô phù hợp.

Tăng cường triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất, tiếp tục công tác tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, nhằm giúp người dân kịp thời nắm bắt và ứng dụng kỹ thuật vào sản xuất làm tăng sản lượng - chất lượng - hiệu quả trong lĩnh vực công nghiệp, trồng trọt, chăn nuôi...từ khâu sản xuất đến chế biến, bảo quản sản phẩm gắn với vệ sinh an toàn thực phẩm, tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu hàng hóa, sản phẩm trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác kiểm tra đo lường, chất lượng, sản phẩm hàng hóa, góp phần bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng theo pháp luật quy định.

### **1.5. Tài chính - ngân hàng:**

Thực hiện tốt các chính sách khai thác các nguồn thu trên địa bàn; tăng cường công tác kiểm tra chống thất thu thuế, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, nợ thuế,...Phấn đấu thu đạt và vượt chỉ tiêu. Điều hành chặt chẽ chi ngân sách; tăng cường công tác kiểm tra, thực hiện chế độ quyết toán theo quy định, nhất là quyết toán các dự án đầu tư, không để tồn đọng.

Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân. Tăng tỷ lệ vốn huy động tại chỗ, tranh thủ nguồn bổ sung của Trung ương, tỉnh để tăng dư nợ tín dụng đáp ứng nhu cầu sản xuất. Tiếp tục thực hiện tốt chương trình vốn tín dụng ưu đãi, tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ chính sách được tiếp cận các nguồn vốn. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả nguồn vốn dự án đầu tư giải quyết việc làm, chỉ đạo việc thu hồi vốn đến hạn để tái đầu tư.

### **1.6. Phát triển các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh:**

Phấn đấu vận động phát triển 70 doanh nghiệp. Thực hiện tốt cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh, nhất là doanh nghiệp tư nhân; hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tháo gỡ khó khăn, giải quyết kịp thời các vấn đề về thủ tục hành chính và lao động. Vận dụng tốt các cơ chế, chính sách để phát triển hợp tác xã và tổ hợp tác; củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động các hợp tác xã, tổ hợp tác.

### **1.7. Xây dựng cơ bản:**

Triển khai các công trình, dự án năm 2023, phấn đấu đến cuối năm giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn. Tập trung nguồn lực xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với xây dựng và giữ vững huyện nông thôn mới. Thực hiện xã hội hóa, huy động nhiều nguồn lực xã hội đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và cung ứng dịch vụ công.

## **2. Về phát triển văn hóa - xã hội**

### **2.1. Giáo dục và đào tạo:**

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý dạy học theo lộ trình; đổi mới phương pháp dạy và học để nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học; nâng cao đạo đức nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch nâng trình độ chuẩn được đào tạo cho nhà giáo và cán bộ quản lý năm 2023; mở rộng các hoạt động khuyến học, khuyến tài, hạn chế học sinh bỏ học giữa chừng, đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời, hướng tới xã hội học tập. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng đáp ứng nhu cầu học tập của người dân. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông đổi với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 6, lớp 7 năm học 2022-2023; chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai chương trình giáo dục phổ thông đổi với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 6, lớp 7, lớp 8 năm học 2023-2024. Tiếp tục xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình kế hoạch giai đoạn 2021-2025. Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục đạo đức, lối sống và hình thành kỹ năng sống cho học sinh; ngăn chặn bạo lực học đường và các tệ nạn xã hội xâm nhập trường học. Tăng cường công tác đảm bảo an toàn trường học; xây dựng môi trường văn hóa trong trường học.

## **2.2. Văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin và truyền thanh:**

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ nhân các ngày lễ, sự kiện lớn của đất nước nhằm phục vụ nhu cầu phát triển đời sống tinh thần cho nhân dân. Nâng cao chất lượng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”; tổ chức tốt Ngày hội Gia đình Việt Nam, Liên hoan Ban vận động ấp, khóm văn hóa; bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa dân tộc.

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, triển khai Kế hoạch phát triển du lịch của huyện; kêu gọi đầu tư phát triển ngành du lịch trên cơ sở khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế về du lịch nông thôn, du lịch sinh thái gắn với đẩy mạnh phát triển các sản phẩm OCOP truyền thống; du lịch văn hóa lễ hội đặc sắc của các dân tộc Kinh - Khmer - Hoa; tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền quảng bá hình ảnh và nâng cao chất lượng hoạt động điểm du lịch cộng đồng áp Cồn Chim, xã Hoà Minh, Làng Văn hóa - Du lịch Khmer tại ấp Ba Se A, xã Lương Hòa và các khu di tích trên địa bàn huyện.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất, ưu tiên đầu tư thiết chế văn hóa công cộng nhằm phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí, văn hóa, văn nghệ, tập luyện thể dục thể thao của nhân dân; tổ chức tốt Đại hội thể dục thể thao trên địa bàn huyện.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông; nâng chất lượng hoạt động truyền thanh, Trang thông tin điện tử huyện và hệ thống truyền thanh cấp xã. Chú trọng công tác nắm bắt thông tin trên mạng internet để định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho nhân dân, nhất là cho thanh niên, thiếu niên.

## **2.3. Thực hiện chính sách xã hội, dạy nghề, GQVL và giảm nghèo:**

Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, giải quyết việc làm; các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, chính sách nhà ở cho hộ nghèo, xóa nhà tạm; hoàn chỉnh và phát huy hiệu quả các cụm, tuyến dân cư. Xây dựng kế hoạch cụ thể về đào tạo nghề năm 2023, đặc biệt ưu tiên đào tạo nghề cho thanh niên nông thôn, chú trọng về kỹ năng nghề, ngoại ngữ... chuẩn bị sẵn điều kiện chuyển sang lao động phi nông nghiệp trong nước và xuất khẩu lao động. Nâng cao dân trí tạo sự chuyên biến trong nhận thức của người dân không để trông chờ vào sự giúp đỡ của Nhà nước mà có ý thức tự lực vươn lên thoát nghèo.

Thường xuyên rà soát hộ nghèo, cận nghèo khó khăn về nhà ở, có nhu cầu sửa chữa nhà để hỗ trợ vay vốn cải nhà và vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ nhà ở cho đối tượng khó khăn về nhà ở; giới thiệu, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động, có thu nhập, ổn định cuộc sống.

Giải quyết kịp thời chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng; kịp thời chi trả chế độ trợ cấp cho đối tượng chính sách đúng thời gian quy định; hỗ trợ các đối tượng chính sách có đời sống khó khăn và đối tượng chính sách khó khăn về nhà ở. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác chính sách đèn ơn đáp nghĩa uống nước nhớ nguồn, nâng cao mức sống người có công, phối hợp vận động các tập thể, cá nhân hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách. Thực hiện tốt chính sách bảo trợ xã hội, vận động nhân dân tham gia các hoạt động “đèn ơn, đáp nghĩa”, ủng hộ, hỗ trợ nạn nhân chất độc da cam/dioxin, người tàn tật, trẻ mồ côi,...

Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, tạo môi trường an toàn, lành mạnh và thân thiện với trẻ em. Tăng cường thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới; thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ nữ.

#### **2.4. Y tế, dân số, kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe nhân dân:**

Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh; triển khai kịp thời có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm ở người, nhất là dịch Covid-19, bệnh sốt xuất huyết, bệnh tay - chân - miệng; quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản; tiếp tục cung cấp và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở. Tiếp tục giữ vững 100% xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; phát động nhân dân tham gia mua bảo hiểm y tế; đồng thời coi trọng tăng cường các dịch vụ y tế, cung cấp và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở. Quản lý tốt hành nghề y, dược tư nhân, xử lý nghiêm và kịp thời với các trường hợp vi phạm. Chú trọng công tác phối hợp tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra chất lượng an toàn thực phẩm.

#### **2.5. Công tác dân tộc, tôn giáo:**

Tiếp tục đẩy mạnh huy động lòng ghép các nguồn lực triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I năm 2021-2025 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, nhất là các chính sách có liên quan đến giảm nghèo bền vững đối với

đồng bào Khmer. Hỗ trợ, tạo điều kiện tổ chức tốt các hoạt động nhân các lễ hội của đồng bào Khmer.

Tăng cường công tác nắm bắt tình hình, sâu sát cơ sở, phát huy vai trò người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo theo quy định của Luật tín ngưỡng, tôn giáo; đồng thời đấu tranh chống những phần tử xấu lợi dụng tôn giáo để hoạt động trái pháp luật ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Tổ chức thăm, chúc mừng chúc sắc, chức việc tiêu biểu, tín đồ và các tổ chức tôn giáo nhân các dịp lễ.

### **3. Về quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu:**

Hoàn thành công tác lập kế hoạch sử dụng đất năm 2024; công tác thống kê đất đai năm 2022. Thực hiện tốt công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất thuộc thẩm quyền; thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình, dự án trên địa bàn huyện. Tăng cường thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường; đẩy nhanh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; tăng cường quản lý, xử lý đất công.

Triển khai kế hoạch hành động thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện; tập trung kiểm tra, xử lý các trường hợp khai thác trái phép, không phép tài nguyên khoáng sản.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải thiện cảnh quan môi trường theo Chỉ thị số 27-CT/TU, ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên đất, nước, rừng, khoáng sản phục vụ tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội. Đưa phong trào chống rác thải nhựa lan tỏa sâu rộng ra cộng đồng; xây dựng mới Đề án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện, đồng thời theo dõi vận hành tốt Đề án; xây dựng cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp, các tuyến đường hoa. Triển khai và thực hiện tốt kế hoạch trồng cây xanh trên địa bàn huyện năm 2023. Tổ chức thực hiện tốt việc thu gom và xử lý rác thải, nước thải và chất thải chăn nuôi,... bảo đảm vệ sinh môi trường. Xử lý dứt điểm các điểm ô nhiễm môi trường, nhất là các điểm nóng. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để giải quyết, hạn chế thấp nhất tình trạng ô nhiễm môi trường đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, làng nghề, chợ và các khu dân cư; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

### **4. Tổ chức bộ máy, công tác cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tư pháp, tiếp dân, xử lý đơn thư**

Tiếp tục sáp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy; thực hiện tốt việc tinh giản biên chế đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Nghị định 108/2014/NĐ- CP của Chính phủ. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc sáp xếp các cơ quan chuyên thuộc UBND huyện theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ; đồng thời, tiếp tục rà soát, sáp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện theo đúng quy định. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền.

Triển khai thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện, nhất là kế hoạch cải thiện Chỉ số DDCI, PAPI, SIPAS. Đẩy mạnh việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; Đẩy mạnh nâng chất lượng dịch vụ công lên mức độ 3 và 4 nhằm phục vụ tốt cho người dân và doanh nghiệp. Thực hiện tốt công tác rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước, giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện, thực hiện có hiệu quả và kịp thời giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân nhất là thủ tục hành chính về đất đai.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức thực hành pháp luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng; tăng cường công tác tư pháp, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động hòa giải ở cơ sở. Đẩy mạnh công tác phối hợp phò biển, giáo dục pháp luật.

Thực hiện tốt công tác tiếp dân; giải quyết kịp thời đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; tập trung giải quyết các đơn tồn đọng và các quyết định giải quyết đã có hiệu lực pháp luật. Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác thi hành án, nhất là số việc có điều kiện thi hành. Tăng cường công tác phò biển, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo trong nhân dân.

### **5. Về quốc phòng, an ninh:**

Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đảm bảo đủ biên chế; tổ chức huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao cho các đối tượng đạt chỉ tiêu. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo phân cấp, đối tượng quy định. Quán triệt và thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng các cấp về lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương. Hoàn thành công tác tuyển chọn và gọi quân nhân nhập ngũ. Tổ chức tốt các hoạt động tết Quân - Dân năm 2024.

Tăng cường công tác phòng chống vi phạm pháp luật, kiềm chế tội phạm, giảm trọng án, giảm tội phạm tại các địa bàn trọng điểm; xây dựng xã hội an toàn, lành mạnh. Tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước, an ninh, an toàn thông tin mạng. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia đảm bảo an ninh trật tự, quản lý chặt chẽ địa bàn, đối tượng.

Tập trung đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiềm chế tai nạn giao thông. Tuyên truyền, nâng cao ý thức phòng, chống cháy nổ trong nhân dân, góp phần ổn định trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trên và các chỉ tiêu chủ yếu theo phụ lục chi tiết. Thủ trưởng các Phòng, ban, ngành huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao quán triệt, xây dựng Kế hoạch thuộc lĩnh vực ngành, địa phương phụ trách, phối hợp đồng bộ để tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng.

2. Định kỳ trước ngày 10 hàng tháng, quý, 6 tháng, năm các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao gửi về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện và Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

3. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chủ trì, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch tại các đơn vị, địa phương; đồng thời, đề xuất các biện pháp thực hiện có hiệu quả; tổng hợp, báo cáo định kỳ 6 tháng, năm (*chậm nhất đến ngày 15/6 và 15/12*) hoặc đột xuất gửi về Ủy ban nhân dân huyện.

4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch định kỳ ngày 15 hàng tháng, quý và đóng góp, đôn đốc báo cáo 6 tháng, năm để báo cáo về UBND huyện và UBND tỉnh theo đúng quy định.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, các cơ quan, đơn vị có liên quan phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Kế hoạch này trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng Thông tin điện tử huyện, trong các ngành, địa phương và Nhân dân trong huyện.

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các Phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn kịp thời phản ánh về Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, kịp thời chỉ đạo./.

*Nơi nhận:*

- VP.UBND tỉnh;
- Sở KH và ĐT;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Các Phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, NCK;
- Lưu: VT, TC-KH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Thạch Thị Sa Thy**

**PHỤ LỤC**  
**CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2023 của UBND huyện Châu Thành)*

TT	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì, theo dõi đánh giá
1	Giá trị sản xuất tăng từ 11% trở lên so với năm 2022	Chi Cục thống kê Khu vực thành phố Trà Vinh - Châu Thành; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Kinh tế và Hạ tầng
2	Thu nhập bình quân đầu người 62 triệu đồng/người/năm	Chi Cục thống kê Khu vực thành phố Trà Vinh - Châu Thành
3	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 3.820 tỷ đồng	Chi Cục thống kê Khu vực thành phố Trà Vinh - Châu Thành; Phòng Tài chính - Kế hoạch
4	Thu nội địa 120 tỷ đồng, tăng 15% so với dự toán năm 2022	Chi Cục thuế Khu vực thành phố Trà Vinh - Châu Thành
5	Phát triển mới 70 doanh nghiệp	Chi Cục thuế Khu vực thành phố Trà Vinh - Châu Thành; Phòng Tài chính - Kế hoạch
6	Giữ vững huyện Châu Thành đạt chuẩn huyện nông thôn mới; có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (xã Hưng Mỹ), thêm 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Mỹ Chánh)	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
7	Tỷ trọng lao động: Trong nông nghiệp còn 36% trong tổng lao động xã hội; trong công nghiệp - xây dựng đạt 64%.	Chi Cục thống kê Khu vực thành phố Trà Vinh - Châu Thành; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
8	Tỷ lệ học sinh học đi học trong độ tuổi, trong đó: Mẫu giáo 84%, tiểu học 100%, trung học cơ sở 98,75%; trung học phổ thông 80%. Tổng số học sinh đầu năm học 27.940 học sinh; trong đó: Mẫu giáo 5.340, tiểu học 12.100, trung học cơ sở 7.800, trung học phổ thông 2.700 học sinh	Phòng Giáo dục và Đào tạo
9	Tỷ lệ hộ nghèo giảm (Theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều) 0,61%. Trong đó, vùng đồng bào dân tộc Khmer giảm 1,07% so với tổng số hộ Khmer; giảm tỷ lệ hộ cận nghèo 1,58%.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
10	Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 72,5% trở lên, có văn bằng chứng chỉ 34%; tổng số lao động đang làm việc 84.621 người; tạo việc làm tăng thêm 3.500 người; số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 120 người	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
11	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi) giảm xuống còn 5,27%; tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi 2,20 %; tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi 2,90 %. Có 14 xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em; tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em 100%.	Phòng Y tế
12	Có 43,30 giường bệnh/vạn dân (không tính giường bệnh trạm y tế xã); 10,10 bác sĩ/vạn dân; tỷ lệ trạm y tế xã, thị trấn có bác sĩ làm việc 100%; tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế 100%.	Phòng Y tế
13	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,85% trở lên; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội trong tổng số lao động 21,81%; trong đó, tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 3%; tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp 15,26%.	Bảo hiểm Xã hội huyện
14	Tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 99,76% trở lên	Phòng Kinh tế và Hạ tầng
15	Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý đạt 100%. Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường được xử lý đạt 99,6%, trong đó tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%.	Phòng Tài nguyên và Môi trường
16	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom đạt 99%	Phòng Tài nguyên và Môi trường
17	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý đạt 100%	Phòng Tài nguyên và Môi trường
18	Tỷ lệ che phủ rừng đạt 1,8% diện tích tự nhiên	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
19	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
20	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch: Khu vực thành thị đạt 100%; khu vực nông thôn đạt 77,68%	Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
21	Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội	Công an huyện
22	Có trên 95% cơ quan, đơn vị; trên 95% xã, thị trấn an toàn về an ninh trật tự; 100% xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh	Công an huyện; Ban CHQS huyện